

Số: 05 /NQ-HĐND

Chợ Đồn, ngày 14 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh phương án phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư thực hiện
các Chương trình Mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 (Lần 3)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN
KHOÁ XX, KỲ HỌP THỨ 9**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính
phủ về phê duyệt Chương trình Mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng
đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm
2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính
phủ về phê duyệt Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn
2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính
phủ về phê duyệt Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai
đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy
định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 ban hành quy
định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực
hiện chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu
số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;*

*Căn cứ Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của HĐND tỉnh
ban hành quy định mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ
nguồn vốn đầu tư phát triển và quy định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước thực
hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 -
2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn*

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn thông qua phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành quy định về phân công, phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn thông qua phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 và phân bổ, giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi;

Căn cứ Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 02/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao kế hoạch vốn thực hiện, kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và giao dự toán nguồn vốn đầu tư phát triển năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 31/8/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Chợ Đồn về việc thông qua phương án phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia trên địa bàn huyện Chợ Đồn;

Căn cứ Quyết định số 2420/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 cấp tỉnh điều hành và điều chỉnh danh mục dự án cấp huyện điều hành thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia.

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Chợ Đồn về việc điều chỉnh phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện (lần 1);

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Chợ Đồn về việc điều chỉnh bổ sung danh mục dự án đầu tư thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện (lần 2);

Căn cứ Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc điều chỉnh danh mục dự án thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 cấp huyện điều hành.

Xét Tờ trình 1344/TTr-UBND ngày 09/6/2023 của UBND huyện Dục thảo Nghị quyết điều chỉnh phương án phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 (Lần 3); Báo cáo thẩm tra số 32/BC-HĐND ngày 10/7/2023 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định điều chỉnh chỉnh phương án phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 (Lần 3) cụ thể như sau:

1. Tổng nguồn vốn đầu tư điều chỉnh phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 (Lần 3) là: 15.632,31 triệu đồng, cụ thể:

- Vốn Chương trình MTQG phát triển Kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, số tiền: 7.282,31 triệu đồng.

- Vốn Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới, số tiền: 8.350 triệu đồng.

2. Nội dung điều chỉnh, bổ sung: Điều chỉnh bổ sung (tăng, giảm) kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 giữa các dự án đã được UBND tỉnh chấp thuận và điều chỉnh giữa các danh mục dự án giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt. Cụ thể:

2.1. Chương trình MTQG phát triển Kinh tế - xã hội vùng Đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Dự án 4): Điều chỉnh tăng, giảm Kế hoạch vốn cho các dự án của các địa phương và không làm thay đổi tổng kế hoạch vốn đã giao, cụ thể:

+ UBND xã Bản Thi: Điều chỉnh giảm 01 dự án và điều chỉnh bổ sung 02 dự án

+ UBND xã Yên Thịnh: Điều chỉnh giảm 01 dự án, điều chỉnh bổ sung tăng 01 dự án và điều chỉnh tên 01 dự án cho phù hợp với danh mục và địa bàn triển khai dự án.

+ UBND xã Bằng Lãng: Điều chỉnh giảm 01 dự án và điều chỉnh bổ sung tăng 01 dự án.

+ UBND xã Yên Phong: Điều chỉnh giảm tổng mức đầu tư 01 dự án và điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư 02 dự án đã phê duyệt trong giai đoạn.

+ UBND xã Nam Cường: Điều chỉnh giảm tổng mức đầu tư 01 dự án và điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư 02 dự án đã phê duyệt trong giai đoạn.

+ UBND xã Bằng Phúc: Điều chỉnh giảm tổng mức đầu tư 01 dự án và điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư 01 dự án đã phê duyệt trong giai đoạn.

2.2. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Điều chỉnh tăng, giảm Kế hoạch vốn cho các dự án của các địa phương và không làm thay đổi tổng kế hoạch vốn đã giao, cụ thể:

+ UBND xã Yên Thượng: Điều chỉnh giảm 01 dự án và điều chỉnh bổ sung tăng 01 dự án.

+ UBND xã Phương Viên: Điều chỉnh giảm tổng mức đầu tư 01 dự án và điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư 04 dự án đã phê duyệt trong giai đoạn.

+ UBND xã Ngọc Phái: Điều chỉnh tăng tổng mức 02 dự án đã phê duyệt trong giai đoạn.

+ Điều chỉnh tăng nguồn vốn phân bổ cho công trình: Đầu tư xây dựng trường Mầm non Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn (*Phân bổ từ phần dự phòng chưa phân bổ cấp huyện*).

(Chi tiết tại các biểu đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Chợ Đồn khoá XX, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Kế hoạch – Đầu tư;
- Ban dân tộc tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM;
- Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện;
- Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các cơ quan, phòng, ban, đoàn thể huyện;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN các xã, thị trấn;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: Văn thư, Tổng hợp, HS.

CHỦ TỊCH



Ma Thị Na

BIỂU TÓNG HỢP ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐÔNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021-2025

Số/NQ-HEND ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Huyện Chợ Đồn

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021-2025 đã phê duyệt		Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)		Kế hoạch vốn đầu tư giai đoạn 2021-2025 Sau điều chỉnh		Lý do đề nghị điều chỉnh	Ghi chú
					Tổng	NSTU	NSDP	NSTU	NSDP	Tổng		
	CỘNG				7.282,31	6.926,75	355,56	-	7.282,31	6.926,75	355,56	
I	Xã Bản Thi				607,11	576,75	30,36		607,11	576,75	30,36	
1	Đường liên thôn Kéo Năng - Khuổi Kén đoạn từ nhà ông Tu đến nhà bà Mai	Thôn Kéo Năng	Năm 2024	607,11	576,75	30,36	(576,75)	(30,36)	0	0		Giảm Do trùng danh mục dự án Đường liên thôn Kéo Năng - Khuổi Kén đoạn từ lớp học đến nhà văn hóa thôn do ban quản lý dự án thực hiện từ nguồn vốn NS tỉnh bố trí cho các xã về đích NTM và NTM nâng cao
2	Đường trục thôn Phiêng Lằm (đoạn từ đường vào khu nhà ông Sèn)	Thôn Phiêng Lằm	Năm 2024	490			465,50	24,50	490	465,5	24,5	
3	2. Đường liên thôn Hợp Tiến- Phiêng Lằm đoạn từ nhà ông Minh đến cột Vina	Thôn Phiêng Lằm	Năm 2024	117,11			111,25	5,86	117,11	111,25	5,86	
II	Xã Yên Thịnh				716	680,2	35,8		716	680,2	35,8	
1	Đường trục thôn Bản Cẩu đoạn từ nhà ông Tuyên đến đường trục thôn Khuổi Lịa	Thôn Bản Cẩu	Năm 2025	358	340,1	17,9	(340,10)	(17,90)				Giảm do thôn Bản Cẩu không thuộc thôn ĐBK
2	Đường giao ngõ xóm thôn Khuổi Lịa đoạn từ đường trục thôn đến nhà ông Liều	Thôn Khuổi Lịa	Năm 2025	358			340,10	17,90	358	340,1	17,9	Bổ sung danh mục cho thôn ĐBK
3	Đường trục thôn Khuổi Lịa đoạn từ Kéo Cặp đến nhà ông An	Thôn Khuổi Lịa	Năm 2023	358	340,1	17,9	(340,10)	(17,90)				Điều chỉnh lại tên công trình cho phù hợp tuyến đường
4	Đường trục thôn Khuổi Lịa đoạn từ Kéo Cặp đến nhà ông Triều Hữu Minh	Thôn Khuổi Lịa	Năm 2023 - 2024	358			340,10	17,90	358	340,1	17,9	
III	Xã Bằng Lãng				750	712,5	37,5		750	712,5	37,5	
1	Công trình Kè chống xói lở đường khu C	Xã Bằng Lãng	2023	750	712,5	37,5	(712,50)	(37,50)				Giảm do trùng danh mục với dự án Kè bảo vệ cảnh đông Cốc Pit thôn bản Đường 2 và kè bảo vệ tuyến đường Khu C thị trấn Bằng Lũng do BQLDA huyện làm chủ đầu tư (Nguồn dự phòng NS huyện thực hiện dự án cấp bách năm 2022)



STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021-2025 đã phê duyệt			Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)			Kế hoạch vốn đầu tư giai đoạn 2021-2025 Sau điều chỉnh			Lý do đề nghị điều chỉnh	Ghi chú
					Tổng	NSTU	NSDP	NSTU	NSDP	Tổng	NSTU	NSDP	Tổng		
2	Đường nội đồng Nà Khát - Nà Mỏ	Thôn Bản Khát	2024	750				712,50	37,50		750	712,5	37,5	Bổ sung danh mục	
IV	Xã Yên Phong				2621,6	2491,5	130,1	-	-		2621,6	2491,5	130,1		
1	Đập, Kênh Bán Lanh xã Yên Phong	Thôn Bán Lanh	2023	800	1145	1088	57	(328,00)	(17,00)		800	760	40	Điều chỉnh giảm quy mô thực hiện	
2	Đường nội đồng Bán Lanh xã Yên Phong	Thôn Bán Lanh	2023	1045	800	760	40	233,00	12,00		1045	993	52	Điều chỉnh tăng phù hợp quy mô	
3	Nhà Văn hoá thôn Pác Lá xã Yên Phong	Thôn Pác Lá	2024	776,6	676,6	643,5	33,1	95,00	5,00		776,6	738,5	38,1	Điều chỉnh tăng phù hợp quy mô	
V	Xã Nam Cường				1397,6	1327,7	69,9	-	-		1397,6	1327,7	69,9		
1	Đường nội thôn đoạn Lũng Noong - Lũng Ý, xã Nam Cường	Thôn Lũng Noong	2022-2023	220,2	385,2	365,9	19,3	(156,00)	(9,00)		220,2	209,9	10,3	Tuyến đường có 1 phần thuộc công trình Tuyến đường DT254 Lũng Noong thuộc dự án LRAM do tỉnh thực hiện, do đó giảm quy mô thực hiện	
2	Nhà văn hoá thôn Bán Lôm	Thôn Bán Lôm	2022-2023	592,6	507,6	482,2	25,4	80,00	5,00		592,6	562,2	30,4	Điều chỉnh tăng phù hợp quy mô	
3	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Bán Quá	Thôn Bán Quá	2022-2023	584,8	504,8	479,6	25,2	76,00	4,00		584,8	555,6	29,2	Điều chỉnh tăng phù hợp quy mô	
VI	Xã Bằng Phúc				1190	1138,1	51,9	-	-		1190	1138,1	51,9		
1	Đường nội đồng từ Cốc Hón đến đường 257B thôn Bán Quán	Thôn Bán Quán	2024	748	190	188,1	1,9	530,00	28,00		748	718,1	29,9	Điều chỉnh tăng phù hợp quy mô	
2	Dự án đường liên thôn Nà Hồng - Bán Khiếu xã Bằng Phúc	Thôn Nà Hồng, thôn Bán Khiếu	2024	442	1000	950	50	(530,00)	(28,00)		442	420	22	Điều chỉnh giảm phù hợp quy mô	

BIỂU TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTOG XÂY DỰNG NTM GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số: 05 /NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Chợ Đồn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Giá trị Quyết toán	Kế hoạch đầu tư giai đoạn đã phê duyệt			Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)		Kế hoạch vốn đầu tư giai đoạn 2021-2025 Sau điều chỉnh			Lý do đề nghị điều chỉnh	Ghi chú
						Cộng	NSƯ	NSDP	NSƯ	NSDP	Cộng	NSƯ	NSDP		
	Tổng cộng					8.350	6.685	1.665	-	-	8.350	6.685	1.665		
A	CẤP HUYỆN					5.896	4.345	1.551	-	-	5.896	4.345	1.551		
1	Đầu tư xây dựng trường Mầm non Bàng Phúc	Xã Bàng Phúc	2022-2024	6.207		4.071	3.000	1.071	1.345	480	5.896	4.345	1.551	Điều chỉnh tăng nguồn vốn theo Quyết định phê duyệt dự án	
	Dự phòng chưa phân bổ					1.825	1.345	480	(1.345)	(480)	-	-	-		
B	CẤP XÃ					2.454	2.340	114	-	-	2.454	2.340	114		
I	Xã Yên Thượng					88,2	84	4,2	-	-	88,2	84	4,2		
1	Đường nội đồng cánh đồng Tông Chèn thôn Nà Huống	Thôn Nà Huống	2023-2025	120		88,2	84	4,2	(84,00)	(4,20)				Giảm do 02 hộ gia đình có tuyến đường đi qua đang san lấp mặt bằng khu đất để quy hoạch lại làm nền nhà ở, do đó chưa có mặt bằng để thực hiện công trình	QĐ 720/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND tỉnh
2	Đường nội đồng Tông Huống thôn Nà Huống	Thôn Nà Huống	2023-2025	120		2081	1985	96	84	4,2	88,2	84	4,2	Bổ sung danh mục	
II	Xã Phương Viên					2081	1985	96	-	-	2081	1985	96		
1	Đường trục thôn Bàng viên 1 (đoạn từ nhà văn thôn cũ vào Cốc Thọ) xã Phương Viên	Thôn Bàng Viên 1	2022-2023	549		1374	1309	65	(924,00)	(46,00)	404	385	19	Điều chỉnh giảm quy mô theo nhu cầu của người dân để đầu tư thêm các tuyến khác phát huy hiệu quả	
2	Đường trục thôn Bàng Viên 1 (đoạn từ đầu cầu đến Khau Nam) xã Phương Viên	Thôn Bàng Viên 1	2023-2024	506		220	210	10	145,00	7,00	372	355	17	Điều chỉnh tăng quy mô phù hợp với thực tế	
3	Đường trục thôn Bàng viên 1 đoạn từ nhà họp thôn cũ đến Khuổi Lòn xã Phương Viên	Thôn Bàng Viên 1	2023-2024	290		88	84	4	119,00	6,00	213	203	10	Điều chỉnh tăng quy mô phù hợp với thực tế	
4	Đường trục thôn Bàng Viên 1 đoạn từ nhà văn hóa Nà chúa cũ đến nhà ông Sạch xã Phương Viên	Thôn Bàng Viên 1	2023-2024	371		156	149	7	112,00	5,00	273	261	12	Điều chỉnh tăng quy mô phù hợp với thực tế	
5	Đường trục thôn Bàng Viên 1 đoạn từ nhà ông Bàu đến nhà ông Vinh xã Phương Viên	Thôn Bàng Viên 1	2023-2024	139		156	149	7	(51,00)	(3,00)	102	98	4	Điều chỉnh giảm quy mô sau khi lập dự toán chi tiết	
	Dự phòng chưa phân bổ					87	84	3	599,00	31,00	717	683	34	Bổ sung tăng dự phòng sau điều chỉnh. Thực hiện phân bổ khi xã có nhu cầu điều chỉnh	
III	Xã Ngọc Phái					285	271	14	-	-	285,00	271,00	14,00		
1	Đường giao thông nông thôn thôn Phiêng Liêng (Đoạn Nà Lù) xã Ngọc Phái	Thôn Phiêng Liêng	2022	136		76	72	4	23,20	0,760	99,96	95,20	4,76	Điều chỉnh tăng do xã không cấp gửi QĐ PD điều chỉnh tăng cho cơ quan tổng hợp	Công trình đã quyết toán
2	Đường giao thông nông thôn thôn Bán Diều (đoạn Cốc Tây) xã Ngọc Phái	Thôn Bán Diều	2022	219		141	134	7	13,997	0,399	155,40	148,00	7,399	Điều chỉnh tăng do xã không cấp gửi QĐ PD điều chỉnh tăng cho cơ quan tổng hợp	Công trình đã quyết toán
	Dự phòng chưa phân bổ					68	65	3	(37,197)	(1,1590)	29,64	27,80	1,841		